



Lo i thuy n máy đi p viên CIA s d ng xâm nh p V nh H Long.

Trong g n 4 năm (1961 - 1964), C c Tình báo Trung ng M (CIA) th c hi n ít nh t 36 đi p v xâm nh p mi n B c Vi t Nam (VN) b ng nhi u cách khác nhau, nh ng h u nh t t c đ u th t b i n ng n n. T năm 1965, h u h t các v xâm nh p mi n B c VN do Phái b Vi n tr quân s M VN th c hi n. Chi ti t các đi p v tuy t m t này v a đ c Trung tâm Nghiên c u tình báo thu c CIA gi i m t.

B i qua sông B n H i

Sau 1 năm chu n b bao g m c vi c tuy n m , đào t o đi p viên v i s h p tác đ c cho là toàn đi n nh t v i c quan an ninh c a chính quy n Ngô Đình Di m, CIA m i th c hi n đ c đi p v đ u tiên xâm nh p mi n B c VN qua khu phi quân s (DMZ) hai bên b sông B n H i. M t nam đi p viên đã b i qua sông B n H i b ng s m ô tô tr c n a đêm 5/12/1960. (Trong tài li u v a đ c gi i m t, m t danh c a đi p viên này v n b bôi đen - PV). Sĩ quan ng i Vi t khác ch s n b bên kia đ x h i, c t s m và chôn xu ng đ t tr c khi đi p viên đi b v h ng B c.

V i các gi y t do CIA cung c p, đi p viên này v t qua hai ch t ki m tra c a c nh sát đ đ n g n th tr n H Xá tr c khi tr v phía Nam b ng đ ng cũ. Tài li u v a gi i m t không cho bi t đi p viên này đã th c hi n đ c nhi m v gì phía bên kia sông.

Vào th i đi m th c hi n đi p v đ u tiên xâm nh p mi n B c VN, quan ch c c p cao CIA Robert Myers thăm Sài Gòn và đ c William Colby, Tr ng Văn phòng CIA t i Sài Gòn, mô t chi ti t v ch ng trình m i cho ng i Vi t Nam nh y dù xu ng mi n B c.

Myers, ng i đã ch ng ki n th t b i trong các đi p v t ng t c a CIA t i Trung Qu c gi a nh ng năm 50, nói v i Colby r ng ch ng trình s khó tri n khai. Tuy nhiên, Colby không đ ng ý v i quan đi m trên và kh ng đ nh r ng có th phát hi n đ c nh ng khu v c an toàn i mi n B c, ít nh t là nh ng n i v ng dân c .

Trong báo cáo ghi i v T ng hành dinh CIA t i M , Văn phòng CIA t i Sài Gòn mô t chi ti t quá trình chu n b hoàn h o nh th nào cho đi p viên đ có th thành công khi xâm nh p mi n B c VN. Cùng, Văn phòng CIA kh ng đ nh ph i m t 1 năm chu n b tr c khi có nhóm đi p viên đ ưu tiên đ b vào mi n B c.



B t kích CIA nh y dù xu ng mi n B c.

H n m t năm sau vào đêm 26/3/1961, hình th c xâm nh p đ n đ c ki u này m i đ c CIA th c hi n ti p. Văn phòng CIA t i Sài Gòn b trí thuy n đ a đi p viên này t i m t n i g n Đ ng H i, cách không xa DMZ. Trong 5 ngày n m vùng, đi p viên quan sát công vi c c a c nh sát mi n B c và các kho quân s nh . V n s đ ng gi y t gi , nam đi p viên này b t xe ô tô t i Vĩnh Linh và sau đó đi b t i sông B n H i đ tr v mi n Nam vào ban đêm.

G n đây, Colby h i t ng trong các tài li u đ c các s gia CIA ghi l i r ng: "M t trong nh ng đ u h i l n h i đó là t i sao chúng ta không ăn mi ng tr mi ng: L c l ng B c VN Nam ti n thì vì sao chúng ta không ti n ra B c.

T ý t ng có t th i Th chi n II, chúng tôi quy t đ nh th c hi n ch ng trình do thám b ng đ ng bi n và đ ng không". Tr c khi đ a ra quy t đ nh trên, CIA cùng chính quy n Ngô Đình Di m ch chú tr ng vào vi c ch ng l i l c l ng n i d y mi n Nam và các nhóm t mi n B c.

L t y vì bút bi

T i mùa xuân 1961, Văn phòng CIA t i Sài Gòn và Văn phòng Liên l c T ng th ng đã s n sàng cho các v xâm nh p b ng cách nh y dù t máy bay và b ng đ ng bi n. Trong khi đ i b t kích nh y dù v n ph i ch t i lúc th i ti t thu n l i và tu n tr ng lên, m t đi p viên đ c thuy n máy đánh cá, lo i quen thu c trong khu v c, đ a t i mi n B c vào đ u tháng 4/1961.

Nam điệp viên cộng sản tại vùng núi đá vôi thuộc tỉnh Hồ Long, phía đông của tỉnh Phòng và kế hoạch vạch sẵn bắt đầu với việc tìm kiếm nơi ẩn nấp thân trong gia đình đang sinh sống trong vùng. Cũng theo kế hoạch, điệp viên này tuy nhiên một vài ngày để a phòng ng nh m giúp v n hành máy phát tín hiệu vô tuyến RS-1 thuộc Th chi n II.

Văn phòng CIA tại Sài Gòn xác định phải mật nhu tu n m i có th nh n đ c tín hi u n u điệp viên không tìm đ c c ng s đ a ph ng, nh ng trên th c t h không ph i ch lâu. V i s giúp đ c a anh trai, điệp viên nhanh chóng tìm đ c ch gi u máy phát tín hi u radio trong r ng. Sau đó, h phát đi thông điệp đầu tiên trong t ng c ng 23 tin sau này. Đây đ c xem là thông điệp dài nh t t các điệp vụ xâm nhập vào miền Bắc VN do CIA th c hi n trong su t 5 năm.

Đến giữa tháng 6, Văn phòng CIA tại Sài Gòn đột nhiên không còn nh n đ c tín hi u t tỉnh Hồ Long. Ngày 17/6/1961, L c l ng An ninh nhân dân miền Bắc (PASF) bắt giữ điệp viên này cùng anh trai vì t i làm gián điệp. L h ng bắt đầu t vi c m t dân chài phát hi n ra chỉ c xu ng nh gi u b bi n đ c điệp viên s đ ng đ di chuy n t thuy n đánh cá vào b . Trong cu c tìm kiếm sau đó, PASF phát hi n ra n i c t gi u t m th i máy phát tín hi u radio RS-1 c a điệp viên CIA.

Tiếp đó đi n ra cu c tìm kiếm t ng nhà, t p trung vào các gia đình có m i quan h v i m i n Nam và chính quy n th c dân Pháp tr c đây. Thông tin t hai ng i dân đã giúp nhanh chóng ch m đ t vi c tìm kiếm. M t dân làng thông báo nhìn th y ng i l s ng trong ngôi nhà g n bãi bi n, ng i l này t ng ngo nh m t đi khi hai bên ch m m t nhau trên đ ng. Ng i dân th hai nhìn th y vài ng i t ngôi nhà trên bãi bi n đã s đ ng m t chỉ c bút bi - m t v t đ ng th i đó r t hi m i m i n B c.

Trong 4 tháng tiếp đó, Văn phòng CIA tại Sài Gòn và đ i tác là Văn phòng Liên l c T ng th ng (PLO) ti n hành thêm ít nh t 3 điệp vụ đ n đ c xâm nhập miền Bắc b ng đ ng bi n và đ ng b đ u do m t điệp viên đ m nh n. Cùng với h tr CIA, chính quy n VNCH cũng t ch c m t s nhóm bi t kích riêng đ xâm nhập miền Bắc.

Tr c khi chuy n giao nhi m v cho Phái b Vi n tr quân s M i VN (MACSOG), trong 4 năm (1961-1964), CIA và các đ ng s t chính quy n Việt Nam Cộng hòa (VNCH) đã t ch c đ c 28 nhóm bi t kích xâm nhập miền Bắc VN b ng hàng không và đ ng bi n.

Ngoài ra, CIA còn ti n hành 8 điệp vụ xâm nhập khác b ng đ ng bi n và đ ng b đ u do m t điệp viên đ m nh n. Cùng với h tr CIA, chính quy n VNCH cũng t ch c m t s nhóm bi t kích riêng đ xâm nhập miền Bắc.

Văn phòng CIA tại Sài Gòn cho r ng trong s này ch có 5 nhóm (bao g m 4 nhóm bi t kích nh y dù) là có giá tr khi chuy n giao cho MACSOG, còn l i đ u th t bi i ng n . Tuy nhiên, k t qu ho t đ ng bí m t và thu th p tin tình báo c a 5 nhóm trên cũng không có gì n i b t. Nh ng ng i đ ra ch ng trình này nhi u lúc ch mong các điệp viên s ng sót đ bi n h cho nh ng n l c, s m o hi m và chi phí đã b ra.

Nguy n Cao K và nhóm "Con h i ly"

N a đêm 27/5/1961, CIA l n đ u tiên ti n hành điệp vụ xâm nhập miền Bắc Việt Nam b ng bi t kích nh y dù. Phi công Nguy n Cao K , ng i sau này tr thành Th t ng VNCH, lái máy bay dân s hai đ ng c C-47 đ a nhóm bi t kích Castor (Con h i ly) bí m t bay vào không ph n miền Bắc trong đêm trăng sáng. Đ c đánh giá cao v kh năng phát hi n m c tiêu nh y dù trong đêm trăng, Nguy n Cao K sau đó còn nhi u l n tr c tiếp lái máy bay đ a bi t kích ra miền Bắc VN. Nhóm "Con h i ly" nh y dù xu ng khu v c đã đ nh tr c thu c t nh S n La v i m c tiêu s l n qu t trong khu v c thu c đ ng s 6 và có th th c thi nhi m v giám sát s ng h c a VNCH cho các nhóm n i đ y t i khu v c này.

Phi công Nguyễn Cao Kỳ thông báo hoàn thành nhiệm vụ, trong khi Văn phòng CIA tại Sài Gòn ngày càng lo lắng khi chưa tiếp nhận được liên lạc đầu tiên qua radio.

"Con hßi ly" được tuyển lựa và CIA đặt kế hoạch sẽ ng sát khu vực xa xôi và không có người Kinh sinh sống. Trên thực tế, nhóm "Con hßi ly" nằm gọn trong tay lực lượng Bắc VN chỉ 4 ngày sau khi nhßy dù. Cuộc nhßy dù này diễn ra gần mặt trận radar ở huyện Mỹ Châu. Một khác, dân làng cũng thông báo về tiếng động lạ phát ra từ máy bay trong đêm khi bay qua các ngôi làng xa xôi của họ. Dù đã tính toán kỹ lưỡng, nhưng điệp vụ này dù có các điệp viên CIA chỉ cách mặt trận trong nhßng ngôi làng kia 1km.

Lực lượng An ninh nhân dân của miền Bắc chỉ mất 3 ngày để tiếp cận và bao vây "Con hßi ly". Chưa nß sung, nhóm biệt kích đã đầu hàng.

Mßt tích

Trong khi đó, chưa biệt kích nào vượt trên, CIA và PLO cho nhóm biệt kích nhßy dù Echo (Tiếng vang) xâm nhập miền Bắc ngày 2/6/1961. Theo kế hoạch, nhóm Echo bắt xußng và trí gßn với nhóm Castor, chỉ chß về phía đông nam. Theo báo cáo của phi công, mặt vượt diễn ra suôn sẻ, tiếp nhận vượt xâm nhập thành công.

Tuy nhiên, cũng như Castor, nhóm Echo không liên lạc trong 3 tuần đầu tiên. Khi Echo phát tín hiệu đầu tiên, nhßng sai quy định, Văn phòng CIA tại Sài Gòn cho rằng có thể họ thực hiện trong tình trạng căng thẳng, lo lắng, nhßng cũng nghi ngờ các tín hiệu trên phát đi trong đêm khi nhóm biệt kích đã bắt lực lượng của Bắc Việt kiểm soát.

Trong khi các quan chức CIA tại Sài Gòn đau đầu tranh cãi về các khả năng có thể xảy ra, trên thực tế Echo cũng chịu chung số phận như nhóm biệt kích nhßy dù đầu tiên. Echo nhßy dù xußng gần mặt ngôi làng từ máy bay dân sự C-47 và bắt dân làng phát hiện. Lực lượng phát tín hiệu đầu tiên ngày 23/6 thực ra không bắt kiểm soát bất lực lực lượng miền Bắc VN. Nhóm Echo sau đó bắt bắt giữ khi đang trên đường chuyển trở lại biên giới Lào.

Ngày 7/9/1961, Echo gửi về Văn phòng tại Sài Gòn thông điệp rõ ràng "đã bắt bắt" và ngày hôm sau nhßc lại thông điệp trên. Tuy nhiên, Văn phòng CIA tại Sài Gòn đã không báo cáo với Tổng hành dinh chỉ tiếp này vì vẫn còn nuôi hy vọng.

Trong khi đó, Tổng hành dinh CIA (ở Mỹ) bắt đầu lo ngại về sự im lặng của nhóm Castor và Echo. Ngay cả khi Echo phát tín hiệu liên lạc đầu tiên (ngày 23/6), nhßng có dấu hiệu bắt tiếp nhận cũng khiến CIA lo lắng.

Chưa biệt rõ số phận của hai nhóm trên, nhßng CIA vẫn quyết định cho nhóm thß ba Dido (Chßi khßm) nhßy dù xußng phía tây bắc tỉnh Lai Châu ngày 29/6. Cũng như hai nhóm biệt kích trước, lo ngại của Washington trở thành hiện thực khi Dido bắt tiếp vào nhà giam chỉ 4 tuần sau khi nhßy dù. Dido chạm trán với nhóm tuấn tra PASF khi đang leo núi tìm kiếm phát tín hiệu vô tuyến và bắt bắt.

Trong quá trình huấn luyện, Dido được CIA đánh giá là nhóm nổi trội nhất trong 3 nhóm biệt kích nhßy dù đầu tiên được đào tạo để xâm nhập miền Bắc. Trên thực tế, Dido đã kịp gửi tin báo về tình hình của họ và giải thích lý do im lặng trong thời gian dài là phải dò tìm sóng vô tuyến để tìm.

Đến cuối tháng 7/1961, cả 3 nhóm biệt kích nhßy dù đầu bắt bắt khi xâm nhập vào miền Bắc VN, trong khi CIA ở Sài Gòn và ở Mỹ tiếp tục nuôi hy vọng.

Đâm lao phải theo lao

Tổng hành dinh CIA tại Mỹ nß ra tranh cãi về nhóm Dido và sự mất tích bí ẩn của mặt máy bay dân sự làm nhiệm vụ tiếp tế cho nhóm Castor. Tổng hành dinh CIA và Văn phòng Sài Gòn căng thẳng quanh việc có nên tiếp tục mở thêm tiếp tế cho các nhóm biệt kích. Tổng hành dinh CIA còn nói rằng Đài Phát thanh Hà Nội đã hé lộ nhiều thông tin liên quan đến 3 nhóm biệt kích

trên và có thể họ đã chuồn bỏ sẵn sàng. Tuy nhiên, có lẽ vì không muốn thả nhả nhốt bắt, cuối cùng Tổng hành dinh CIA chấp thuận và chấp thuận cho có bằng chứng và việc của 3 nhóm biệt kích đã nằm trong tay lực lượng của VN.

Ngày 1/8/1961, CIA thậm chí còn thông báo nhóm Castor sẽ nhả nhốt bắt vào đêm đó mà chấp biệt rằng nhóm biệt kích này đã bắt giữ 4 ngày sau khi nhả nhốt bắt (27/5) xuống Sơn La. Tổng hành dinh CIA còn cho rằng các nhóm biệt kích của tiến hành ngay giai đoạn hai là tấn công và tấn công xây dựng mạng lưới tình báo. Tổng hành dinh cũng đưa xuất thiếp lập các "vùng an toàn", nhả nhốt các nhóm biệt kích đưa ra tấn công cho dân đưa phòng chống lực lượng an ninh miền Bắc VN. Tuy nhiên, CIA tại Sài Gòn cho rằng kế hoạch này sẽ khiến các nhóm biệt kích nhanh chóng bị xóa sổ và không đưa nhả nhốt bắt bí mật thực hiện việc phá hoại, gây rối.

Ngày 17/8/1961, Tổng hành dinh CIA chấp thuận và chấp thuận vì sao không cho các nhóm biệt kích nhả nhốt bắt xuống gần nhả nhốt bắt thân trong gia đình, họ hàng của họ sinh sống để ít nhất có thể tồn tại trong nhả nhốt bắt ngày đầu.

Phải tới tháng 4/1962, Tổng hành dinh CIA mới không đưa nhả nhốt bắt thực tế của 3 nhóm biệt kích nhả nhốt bắt trên đưa nhả nhốt bắt vào tay lực lượng an ninh miền Bắc VN. Không nhóm biệt kích nào trong số này thu thập và gửi về đưa nhả nhốt bắt thông tin tình báo có giá trị.

Ngoài 3 nhóm trên, CIA còn chấp mọt điệp viên khác nhả nhốt bắt xuống miền Bắc VN làm nhiệm vụ tuyển mộ ngụy nhả nhốt bắt đưa tin. Tuy nhiên, chi tiết về điệp viên này chấp đưa nhả nhốt bắt tiếp.



Tàu của điệp viên CIA sẽ đưa nhả nhốt bắt xâm nhập miền Bắc.

Phần gián

Trong khi CIA vẫn đưa nhả nhốt bắt nhả nhốt bắt vào chiến đấu bí mật xâm nhập miền Bắc, Hà Nội đưa nhả nhốt bắt biệt kích đã bắt đưa nhả nhốt bắt triển khai các hoạt động phòng gián mọt cách của nhả nhốt bắt tìm hiểu sự thật về các nhóm biệt kích của CIA và PLO.

Trên là câu chuyện về mọt máy bay dân sẽ làm nhiệm vụ tiếp cho nhóm Castor bắt mọt tích. Ngày 1/7/1961, máy bay này vào mọt sân bay của Việt Nam Cộng hòa (VNCH), nhả nhốt bắt sau đó bắt nhả nhốt bắt. Sau này CIA mới biệt rằng chuyến bay tiếp ngày 1/7 đã bắt nhả nhốt bắt miền Bắc VN. Hai thành viên của phi hành đoàn có thể biệt rằng ít thông tin về nhả nhốt bắt bay đưa nhả nhốt bắt. Tuy nhiên, phi công nằm trong số ngụy nhả nhốt bắt sống sót và anh ta phải biệt rằng nhả nhốt bắt bay đưa nhả nhốt bắt và chấp sẽ mọt nhả nhốt bắt của mình. Ba ngụy nhả nhốt bắt sống sót trong chuyến bay này phải ra trước phiên tòa xét xử công khai vào tháng 11/1961 ở miền Bắc. Nhả nhốt bắt ngụy nhả nhốt bắt sống sót thả nhả nhốt bắt làm nhiệm vụ tiếp cho các hoạt động nhả nhốt bắt, nhả nhốt bắt khai rằng nhả nhốt bắt đưa nhả nhốt bắt là mọt đưa nhả nhốt bắt đưa nhả nhốt bắt xa xôi ở tỉnh Hòa Bình, cách xa vị trí mà nhóm Castor đã nhả nhốt bắt đưa nhả nhốt bắt Sơn La.

Sau v này, đài phát thanh t Hà N i phát thông đi p v i các dân t c s ng i mi n núi r ng hăy h p tác v i l c l ng an ninh. Theo phân tích c a CIA t i Sài Gòn, Hà N i đang tri n khai chi n d ch r ng l n nh m ch ng l i s xâm nh p, phá ho i t các đi p viên c a chính quy n Ngô Đình Di m.

Đ i i cho... máy bay

Sau các s ki n trên, CIA th a nh n các đi p v xâm nh p mi n B c b ng đ ng hàng không ch có k t qu "h n ch " và lý do duy nh t đ ti p t c theo đ i chi n d ch là "ch a có các bi n pháp khác đ đ t đ c m c tiêu". B c sang năm 1962, CIA quy t đ nh t m ng ng chi n d ch bi t kích nh y dù đ tri n khai các đi p v xâm nh p b ng đ ng b và đ ng bi n.

Theo Văn phòng CIA t i Sài Gòn, vi c t m ng ng trên là đ đòi h i các lo i máy bay phù h p h n. T m bay h n ch c a máy bay hai đ ng c C-47 bu c nó ph i ti p nhiên li u t i Đà N ng tr c khi bay th ng t i vùng Tây B c VN. Sĩ quan CIA cho r ng vi c m t máy bay ti p t cho nhóm Castor vào tháng 7/1961 m t ph n cũng vì lý do trên. CIA ti n hành th o lu n v i L c l ng không quân M đ có đ c máy bay 4 đ ng c DC-4.

Trong khi đó sĩ quan Nguy n Cao K đ c giao trách nhi m tuy n m phi công đ s n sàng khi máy bay DC-4 t i VNCH vào kho ng tháng 12/1961. Ng i M tr c ti p hu n luy n cho nhóm phi công ng i Vi t đ nâng cao k năng bay th p trong đêm. Cu i tháng 2/1962, sau nhi u tu n cân nh c, CIA đi n c c m o hi m ti p theo khi cho nhóm Europa nh y dù xu ng m t ngôi làng i vùng Tây B c VN.



Đ n viên CIA xâm nh p mi n B c b ng đ ng bi n năm 1963.

Ngày 12/3/1962, Europa phát tín hi u v Sài Gòn thông báo "an toàn". Vi c ti p t cho Europa sau đó không thành do m t tín hi u liên l c, nh ng Sài Gòn cho r ng ch do th i ti t x u. Đ n đ u tháng 6/1962, CIA t i Sài Gòn báo cáo v i T ng hành dinh r ng Europa v n an toàn. Kh năng "thành công" c a Europa khuy n khích CIA t i Sài Gòn t ch c ti p đi p v ti p t cho nhóm bi t kích đ u tiên Castor dù v n b t vô âm tín. Nguy n Cao K cùng đ i bay c a mình th c hi n chuy n bay cu i cùng liên quan đ n các đi p v xâm nh p mi n B c c a CIA.

Trong khi đó, mọt đi bay khác đi u khi n chi c DC-4 bay t i S n La. Do g p th i ti t x u, chi c SC-4 đâm vào núi, nh ng CIA t i Sài Gòn cho r ng Hà N i không bi t v vi c trên nên nhóm Castor v n an toàn.

Điệp viên chốt đói

T huy n ho c v s thành công c a nhóm Europa, đ u năm 1962, CIA b t đ u tăng c ng các điệp viên xâm nhập miền Bắc VN qua lãnh th Lào. Ngày 12/3, sau khi đã thám sát, CIA cho máy bay tr c thăng th 4 thành viên nhóm Atlas xu ng khu v c thu c lãnh th Lào, g n v i t nh Ngh An. Atlas ti n v m t ngôi làng phía đông đ tìm 2 linh m c đ c bi t là có t t ng ch ng C ng.

Sau 4 ngày quan sát, Atlas b t ng ch m trán v i m t c u bé. Ngay sau đó, l c l ng quân s đ a ph ng xu t hi n khi n Atlas ph i tháo ch y tr l i lãnh th Lào. M t điệp viên b b n ch t và 1 tên khác b m ng vì gi m ph i mình. Hai tên còn l i c truy n tín hi u vô tuy n đ thông báo tình hình, nh ng cũng s m b b t gi . Ph i t i khi 2 tên này xu t hi n tr c phiên tòa xét x công khai, CIA m i bi t r ng chúng đã r i vào tay L c l ng An ninh nhân dân miền Bắc VN (PASF) t ngày 5/4/1962.

Ngày 16/4/1962, nhóm bi t kích Remus g m 6 thành viên ng i Thái đen nh y dù xu ng lãnh th Lào v trí cách Đ i n Biên Ph 15 km v phía tây b c. Do đ ăn b h ng, Remus yêu c u Văn phòng CIA t i Sài Gòn cung c p l i th c ph m và đã đ c đáp ng ngay. Tuy nhiên, yêu c u quá đáng c a nhóm điệp viên nh "th t gà và v t ph i có màu vàng t i" c a nhóm điệp viên khi n quan ch c CIA M b s c.

T ng k , t u k

CIA c m nh n đ c s c ép ngày càng tăng do ch a đ t đ c b t k thành qu n i b t nào nên ti p t c tăng c ng các điệp viên xâm nhập. Đêm 17/5/1962, máy bay DC-4 đ a 7 thành viên nhóm chuyên phá ho i Tourbillon nh y dù xu ng v trí đ nh s n cũng S n La. Tourbillon không ng PASF đã đón l ng phía đ i và th m chí còn đ t l a đ ch d n cho nhóm bi t kích nh y dù trong khi chúng v n t ng r ng đó là ám hi u c a nhóm điệp viên đã xâm nhập t tr c.

Gió m nh khi n Tourbillon nh y dù tr t v trí, nh ng v n n m trong t m ki m soát c a PASF. Con m i đ u tiên là tr lý c a tr ng nhóm khi tên này đang lò dò trèo xu ng t ng n cây và b b n g c b i tr c đó đã nã súng vào l c l ng đang truy đ i h n. Nh ng điệp viên khác b bao vây và b b t ch trong vài ngày.

An ninh Bắc Vi t che đ y v đón l ng trong khi ti p t c truy tìm máy phát tín hi u vô tuy n c a nhóm Tourbillon. Các tín hi u không rõ ràng mà an ninh Bắc Vi t phát đ t máy phát c a nhóm bi t kích khi n CIA t i Sài Gòn l m t ng r ng Tourbillon đã đ c đón ti p b i nhóm bi t kích tr c đó dù đã m t 1 thành viên trong m t v tai n n. Đ n ngày 20/6, CIA v n đ nh ninh r ng Tourbillon đang th c hi n các ho t đ ng phá ho i.

Trong khi đó, ngày 20/5, nhóm Eros nh y dù xu ng vùng núi cao t nh Thanh Hóa, sát biên gi i v i Lào. V xâm nhập này đ ng nh thoát đ c s chú ý c a PASF. Năm bi t kích ng i Mông (Lào), ng i Thái nh y dù xu ng khu v c là n i trú ng c a c hai dân t c trên và h tr i m t n i kín đáo.

Trong khi nhóm bi t kích đang bí m t liên h v i ng i trong b t c, m t s dân b n phát hi n tr i c a nhóm bi t kích khi n chúng ph i ch y tr n t i phía Bắc. Vi c phát hi n ra các v thùng th c ăn có nhãn hi u n c ngoài thu hút c PASF và các đ n v quân đ i Bắc Vi t cùng tham gia truy đ i. Sau hai tu n không phát hi n đ c gì, l c l ng Bắc Vi t t m ng ng cu c truy tìm. Ngày 20/6, Eros báo v Sài Gòn v tình c nh c a chúng và yêu c u đ c ti p t ngay l ng th c. CIA h a s th c hi n vào đ u tháng 7, nh ng không có v ti p t nào v i l i gi i thích

riêng do thời tiết xấu. Đói khát, nhóm Eros buộc phải tìm kiếm và mở kho lương để tìm thức ăn. Ngày 2/8, dân làng mới tìm thấy phát hiện ra người.

Lúc sáng an ninh Bắc Việt mới bắt đầu cuộc truy tìm. Ngày 2/9, PASF bao vây Eros, tiêu diệt 1 tên, bắt sống 1 tên. Ba tên còn lại chuyển thoát qua biên giới Lào, nhưng ngay sau đó bị lực lượng phía Lào bắt giữ và giao cho Bắc Việt.

Người nhái và điệp vụ Vulcan

Tên thuyền Kennedy nhận yêu cầu và các hành động chuyển giao cho Bắc Việt đòi hỏi khai thác mối nguồn tin. Đây là lý do để CIA tại Sài Gòn triển khai kế hoạch huấn luyện cho nhóm người nhái gồm 18 tên. CIA chọn một tiêu phả họ là căn cứ hải quân của Bắc Việt ở Quê Ng Khê, nằm bên sông Gianh, cách Đường Hồ Chí Minh 40 km về phía bắc. Các thông tin tình báo, bao gồm các cuộc thám sát của tàu ngầm USS Catfish cho biết, căn cứ Quê Ng Khê là nơi trú ẩn của ít nhất 3 tàu Swatow có trang bị súng máy.

Ngày 30/6/1962, CIA cho tàu Nautilus III đưa nhóm 4 người nhái tới cửa sông Gianh. Tại đây, người nhái dùng bè bơi dọc bờ sông để thám thính trước khi trở về tàu. Một con thuyền nhỏ đưa nhóm người nhái ngược lên phía trên để tiếp cận để tải trang bị súng máy của Bắc Việt.

Một người nhái được giao nhiệm vụ tiến công 1 tàu Swatow bằng cách bơi tới gần và gần mìn ném chìm. Trên thực tế, chỉ 3 người nhái được giao nhiệm vụ tấn công tiêu an toàn, nhưng một trong những người nhái đã ném sấm mìn khi chúng đang bơi ra xa.

Về phá hủy con tàu, nhưng cũng khiến cho 3 người nhái thiệt mạng. Súng máy bắn từ tàu của Bắc Việt tiêu diệt người nhái thứ ba và làm bị thương thuyền trưởng tàu Nautilus trước khi phá hủy tàu, bắt giữ những khác trên tàu. Chỉ 1 kẻ trên tàu không bị lực lượng Bắc Việt phát hiện và đã bám vào mìn nhả của tàu Nautilus để bơi xuôi xuống phía nam. Ngày hôm sau, họ bắt được tàu tuồn tra của Nam Việt Nam cứu sống.

CIA tại Sài Gòn báo cáo và Tên hành dinh: "Điệp vụ thành công, trả giá đắt".

Tham vọng

Thời cuối tháng 7/1962, Văn phòng CIA tại Sài Gòn đang chuẩn bị cho 20 nhóm mìn, hầu hết được giao nhiệm vụ phá hủy bằng việc xâm nhập vào miền Bắc VN. Điệp vụ Vulcan khiến tham vọng của CIA ngày càng tăng.

Cuối tháng 8, Tên thuyền Kennedy phê chuẩn các nội dung của chiến dịch tăng cường hoạt động chuyển giao cho Bắc Việt. Tên hành dinh CIA ngay lập tức yêu cầu Văn phòng tại Sài Gòn xác định những mục tiêu cần thiết và phương pháp tiến công.

Ngày 29/8, CIA tại Sài Gòn đề trình chiến dịch chi tiêu bao gồm các việc tiến công công trường Phòng, kho quân sự ở Vinh, cửa Thanh Hóa và số đường 100 bị kích tiến công vào một cơ sở thông tin. CIA còn có kế hoạch các đội biệt kích số đường thuyền tiến công cao độ tiến công cửa, phà và các cơ sở quân sự nằm biệt lập dọc đường 1, phía bắc Thanh Hóa.

Tham vọng hơn, CIA muốn phái các nhóm biệt kích 14 người tiến hành thâm nhập vào miền Bắc VN qua đường 7 và 8... để thực hiện số mìn nhả để tấn công số tiến 5 tháng chỉ 10 vị trí. Một nhóm khác, theo lịch trình bắt đầu vào tháng 12/1962, số tiến quân vùng núi tây nam tỉnh Lạng Sơn để tiến công các tiến tấn công số tiến và đường bắc Trung Quốc vào miền Bắc VN. Có tới 800 mục tiêu miền Bắc sẽ bị tiến công theo kế hoạch của CIA.

Tuy nhiên, Văn phòng CIA tại Sài Gòn khuyến cáo Tên hành dinh tại Miền riêng phải mất 4-6 tháng để xác định vị trí, vạch kế hoạch, huấn luyện, thực hiện số mìn nhả của một nhóm và cần 4-5 tháng để đào tạo một đội điệp viên số đường thành thạo thiết bị truy tìm tin tức vô tuyến. Với

nhßng áp lßc trên, Văn phòng Sài Gòn cho rßng khó có thß trißn khai chßng trình mßi cho tßi cuối năm 1962.

Häu hßt các điệp vụ xâm nhập miền Bắc Việt Nam đß cß CIA tißn hành trong năm 1963 bßng nhißu phßng cách. Do thßt bßi ngoài sßc tßng tßng, CIA thßm chí bßt đßu nghi ngß mßt sß nhóm xâm nhập vào miền Bắc VN trß thành điệp vụ viên hai mạng. Thßt bßi nßi tißp thßt bßi, bßt đßu tß năm 1964, CIA bußc phßi chuyßn giao sß mßnh xâm nhập miền Bắc VN cho quân đßi Mß.



Thuyßn sß dßng trong điệp vụ Nautilus 1 xâm nhập miền Bắc bßng đßng bßn.

Phßng hßng cßa Hißp đßnh Geneva

Vßi vißc Hißp đßnh Geneva có phßng hßng tß ngày 6/10/1962, chính quyßn Mß mußn che đßy hoßt đßng tßi miền Bắc VN. Tuy nhiên, CIA có đßng thußn cßa Tßng thßng (7/9/1962) trong vißc tßp tß cho 1 trong 4 nhóm vßn còn hoßt đßng - hoßc đßng tin là đang hoßt đßng - tßi miền Bắc VN. Sau ngày 6/10, Nhà Trßng cho tßm ngßng tßt cß "hành đßng khiêu khích", bao gßm cß các cußc tßn công phá hoßi thßm chí cßa nhßng nhóm bißt kích đang có mßt ß miền Bắc VN.

Trên thßc tß, vào nhßng tháng cuối cùng cßa năm 1962, thßm chí nßu không bß gißi hßn bßi các chính sách hßu Hißp đßnh Geneva, CIA tßi Sài Gòn cũng đßi mßt vßi khó khăn chßng chßt, đßc bißt là thßi tißt ß miền Bắc VN. Tháng 1/1963, nhóm Tarzan nhßy dù xußng đßt Lào sau đó xâm nhập qua biên gißi vào khu vßc gßn đßng 12 cßa miền Bắc VN.

Ngay trßng đß, vào ngày cuối cùng cßa năm 1962, Lyre, nhóm bißt kích đßu tiên do Sß Chính trß và Nghißn cßu xã hßi Phß Tßng thßng (SEPES) cßa Trßn Kim Tuyßn tài trß, cũng xâm nhập vào bß bißn Bắc VN bßng thuyßn. Tuy nhiên, häu hßt các nhóm bißt kích khác đã đßng hußn luyßn sßn sàng, nhßng không có đßng tßnh gßi.

Nhóm Lyre xâm nhập vào vùng duyên hßi gßn Đßng Ngang, cách nßi đßn ra đßp vß Vulcan khoßng 25 km vß phßa bßc. Cuối tháng 1/1963 (4 tußn sau khi xâm nhập), CIA tßi Sài Gòn không nhßn đßng bßt kß thßng điệp vụ nào tß Lyre.

Trên thßc tß, 5 thành viên Lyre bß bßt tßi chß, 2 tên khác chßy trßn xußng phßa nam, nhßng vài ngày sau cũng chßu chung sß phßn. Nhóm Tarzan có vß thành công hßn khi ba lßn truyßn đßng cß

tín hiệu từ khu vực gần đường 12 dù không rõ ràng. Hà Nội thông báo công khai vào ngày 29/5/1963 về việc nhóm biệt kích Lyre bắt bắt.

Chiến dịch ba gọng kìm

Bắt chấp Tổng hành dinh Ü gia tăng nghi ngờ về khả năng của các điệp vụ đầu năm 1963, CIA tại Sài Gòn sẵn sàng cho một chiến dịch tấn công theo kiểu ba gọng kìm nhằm phá hoại miền Bắc VN.

Đến tháng 4/1963, có tất cả 48 nhóm biệt kích chấp Ü nhäy dù, xâm nhập bằng đường biển, đường bộ vào miền Bắc. Theo kế hoạch, 18 nhóm sẵn Ü nhäy dù nêu yêu cầu cung cấp máy bay mới để đáp ứng; 11 nhóm khác sẵn vào bằng đường biển; còn lại 17 nhóm vẫn chờ xác định phương pháp.

Đầu tháng 4/1963, nhóm Pegasus nhäy dù xuống miền Bắc. Thông tin ban đầu cho biết có tất cả 4 điệp viên bắt Ü nhäy trúng ngay cây. Ngày 13/4, CIA tại Sài Gòn cho nhóm biệt kích 6 tên ngäi miền núi để xuống vùng núi cách Hà Nội 75 km về phía đông bắc. Mục tiêu của nhóm này là tuyển dụng sẵn Ü Hà Nội chấp Ü Trung Quốc.

Cũng như trước đây, hai nhóm điệp viên này đầu một tích hợp biệt rõ đã bắt bắt, nhưng đi vào là CIA tại Sài Gòn không đi đầu tra lý do bắt bắt mà lại để ý mạnh mẽ hơn nữa các đợt xâm nhập mới. Tháng 6, Hà Nội cho biết nhóm Pegasus đang “bóc lột” trong tù.

Tháng 5, CIA cho 3 nhóm nhäy dù xuống miền Bắc, nhưng chỉ có Jason đáp xuống một đầu ngày 14. Máy bay chở hai nhóm khác (trong đó có nhóm Europa gây nhiễu radar sau này) phải quay trở lại do thời tiết xấu và gặp radar và bị bắt. Phi công báo cáo, dù của tất cả thành viên Jason đã mất, nhưng nhóm này cũng mất liên lạc.

Hai tuần đầu của tháng 6, hai máy bay DC-4 của CIA thả 7 nhóm điệp viên xuống miền Bắc. Hai nhóm để xuống vùng núi cao có thể nhìn xuống sông Hồng và mục tiêu là tuyển dụng sẵn Ü phía Tây Bắc. Một để giao nhiệm vụ tiến công cầu và mất Ü phía bắc Hải Phòng.

Theo kế hoạch, hai nhóm khác sẵn tiến công các cầu để đường số 1. Hai nhóm còn lại là khu vực để đường số 7 và 12 đến sang Lào. Chỉ có 1 trong 7 nhóm trên liên lạc với Sài Gòn và thông báo an toàn sau 10 ngày nhäy dù xuống. Nhóm Bell bắt bắt sau 3 ngày xâm nhập

Điệp viên hai mạng

Tháng 6, CIA tiến hành thêm nhiệm vụ điệp vụ nhäy dù và xâm nhập bằng đường biển khác, nhưng từ thành công gần như bằng không. Lý do bắt bắt là CIA tại Sài Gòn báo cáo về Tổng hành dinh một cách đến gần Ü vì thời tiết xấu và phương tiện không vận hành tốt. Ngoài việc xâm nhập, các đợt tiếp tế của CIA thời gian này cũng bắt bắt Ü và lại để Ü thích là do thời tiết xấu hoặc phi công không tìm được vị trí của các nhóm nhäy dù trước đó.

Bắt đầu năm 1963, CIA để Ü cung cấp hàng loạt máy bay hiện đại C-123 và DC-4 để phục vụ tiến hành cho điệp vụ nhäy dù, tiếp tế, nhưng khả năng đáng ngờ của tiến hành. Ngày 2/7, máy bay C-123 thả nhóm Giant nhäy dù xuống vùng núi phía tây thành phố Vinh.

Ngày 4/7, máy bay DC-4 thả nhóm Packer xuống nhằm phá hoại tuyển dụng sẵn Ü Tây Bắc và sau đó thả nhóm Europa để thả điệp viên khác gần Hà Nội. Chỉ có DC-4 có thể bay xa hơn, để Ü trang bị Ü nhäy và cần thiết bắt tránh sự phát hiện của radar cho nhóm Europa không bao giờ quay trở lại Sài Gòn.

Do không có phương tiện nào từ Hà Nội, CIA tại Sài Gòn kết luận chỉ có DC-4 không bắt bắt Ü phòng không miền Bắc Việt Nam bắt bắt mà va vào núi cao khi bay Ü mÜ thÜ p.

Lại Ü huyän hoặc về khả năng vượt trội của loại máy bay mới có thể tránh được mối nguy hiểm từ để Ü mật đầu, CIA không ngờ rằng miền Bắc VN di chuyển 10 đến về phòng không tại khu vực mà nhóm Europa tấn công nhäy dù xuống. Giữa tháng 8/1963, chiếc C-123 làm nhiệm vụ tiếp tế

CIA gi ỉ m t: 36 đi ỏ p v ỏ xâm nh ỏ p mi ỏ n B ỏ c Vi ỏ t Nam

Tác Giả: H ỏ nh Di ỏ m (l ỏ ỏ c d ỏ ch)

Thứ Hai, 15 Tháng 6 Năm 2009 03:46

cho nhóm Europa b ỏ t ng ỏ b ỏ pháo phòng không c ỏ a ta t ỏ n công. C ỏ tr ỏ ỏ ng c ỏ a chi ỏ c C-123 này may mà thoát đ ỏ c. Sau đó b ỏ ch ỏ n th ỏ ỏ ng tâm lý n ỏ ng v ỏ v ỏ suýt ch ỏ t trên.